ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC DUY TÂN

DANH SÁCH HỌC VIÊN DỰ THI ĐỢT 1 THÁNG 11/2026
CHỨNG CHỈ ỨNG DỤNG CNTT CHUẨN NÂNG CAO
MÔN THI: THỰC HÀNH ỨNG DỤNG

Thời gian : 18h15 **-** *27/11/2026* *- Phòng :* **508 - K7/25 Quang Trung**

TT	MÃ HỌC VIÊN	HỌ VÀ	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	LỚP	DL BT	SỐ MÁY	KÝ TÊN	ĐIỂM		GHI CHÚ
										SỐ	CHỮ	
1	29204655520	Bùi Thị Ngọc	Ánh	15/07/2005	Quảng Ngãi	32SHT6						
2	30216155386	Nguyễn Thanh	Bình	15/09/2006	Đà Nẵng	32SHT6						
3	29212623458	Đỗ Nguyễn Hoàng	Đức	02/06/2005	Quảng Ngãi	32SHT6						
4	28212350063	Trần Minh	Duy	12/11/2004	Quảng Ngãi	32SHT6						
5	29203230647	Nguyễn Thị Kim	Hoàn	26/07/2001	Đà Nẵng	32SHT6						
6	29204643210	Hà Thị Khánh	Huyền	13/03/2005	Hà Tĩnh	32SHT6						
7	30204542842	Nguyễn Thu	Huyền	21/10/2005	Đà Nẵng	32SHT6						
8	27204328396	Nguyễn Thị Khánh	Linh	16/05/2003	Đà Nẵng	32SHT6						
9	29207254324	Nguyễn Thị	Mai	28/02/2005	Quảng Trị	32SHT6						
10	25207208223	Võ Thị Thanh	Trà	16/02/2001	Đà Nẵng	29THT6						Thi lại
11	28206203126	Phan Võ Khánh	Huyền	16/02/2004	Quảng Bình	31CHT10						Thi lại
12	28206500860	Trần Thị Nhật	Lệ	27/05/2004	Quảng Trị	31CSC9						Thi lại
13	28204949551	Nguyễn Thị Thúy	Ny	27/09/2004	Đà Nẵng	31TBN19						Thi lại
14	27211302450	Đặng Ngọc	Hòa	27/11/2000	Quảng Nam	31TSC12						Thi lại
15	28206721082	Trần Cao Bảo	Ngọc	29/09/2004	Ninh Thuận	31TSC4						Thi lại
16	27204335977	Đỗ An	Nguyên	19/09/2003	Hà Nội	32CBN1						Thi lại
17	28204854952	Lê Nguyễn Yến	Nhi	24/02/2003	Quảng Bình	32CSC2						Thi lại
18	28208004796	Đinh Thị Kiều	Vy	11/09/2004	Quảng Nam	32CSC4						Lần 1
19	27213252833	Mai Kiều	Hoa	05/08/2003	Đà Nẵng	32SHT5						Thi lại

Số học viên vắng : .....; Số học viên đình chỉ : .....; Số bài thi : .....; Số tờ : .....

LẬP BẢNG **GIÁM THỊ 1, 2, 3** **GIÁM KHẢO 1, 2** **CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG**

ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC DUY TÂN

DANH SÁCH HỌC VIÊN DỰ THI ĐỢT 1 THÁNG 11/2026
CHỨNG CHỈ ỨNG DỤNG CNTT CHUẨN NÂNG CAO
MÔN THI: THỰC HÀNH ỨNG DỤNG

Thời gian : 18h15 **-** *27/11/2026* *- Phòng :* **609 - K7/25 Quang Trung**

TT	MÃ HỌC VIÊN	HỌ VÀ	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	LỚP	DL BT	SỐ MÁY	KÝ TÊN	ĐIỂM		GHI CHÚ
										SỐ	CHỮ	
1	25211212739	Hứa Trọng	Mẫn	25/04/2001	Đà Nẵng	32SHT6						
2	30206125311	Phạm Nguyễn Kim	Ngọc	26/09/2006	Đà Nẵng	32SHT6						
3	29207257218	Nguyễn Ái	Nhân	19/07/2005	Quảng Trị	32SHT6						
4	30206155403	Đỗ Thị Cẩm	Ny	20/10/2006	Đà Nẵng	32SHT6						
5	29207257449	Hoàng Thị Thu	Thảo	17/11/2005	Quảng Trị	32SHT6						
6	29207238135	Trần Võ Bảo	Thư	03/09/2005	Đà Nẵng	32SHT6						
7	29206554825	Nguyễn Thị Hồng	Thủy	31/10/2005	Quảng Ngãi	32SHT6						
8	29204764322	Trần Thị Thủy	Tiên	19/03/2005	Đà Nẵng	32SHT6						
9	27213730338	Nguyễn Kiết	Tường	19/09/2003	Đà Nẵng	32SHT6						
10	29207234490	Nguyễn Ngọc Phương	Uyên	19/09/2005	Đà Nẵng	32SHT6						
11	29207264359	Võ Trương Thị Hằng	Uyên	18/08/2005	Quảng Ngãi	32SHT6						
12	29207256956	Nguyễn Thị Lan	Vân	28/10/2005	Quảng Ngãi	32SHT6						
13	28206706811	Nguyễn Lê Thúy	Hiền	25/12/2004	Đà Nẵng	32SSC4						
14	28212351717	Nguyễn Văn	Hiền	10/02/2004	Quảng Ngãi	32SSC4						
15	30204664620	Trần Phan Ngọc	Huyền	01/04/2006	Gia Lai	32SSC4						
16	29208047020	Lý Thị	Khánh	21/03/2005	Đắk Lắk	32SSC4						
17	29206500046	Dương Hạnh	Nguyên	20/11/2005	Hà Tĩnh	32SSC4						
18	29208063140	Nguyễn Thị Tuyết	Nhi	17/01/2005	Đắk Lắk	32SSC4						
19	29204560460	Lê Thảo	Như	02/11/2005	Khánh Hòa	32SSC4						

Số học viên vắng : .....; Số học viên đình chỉ : .....; Số bài thi : .....; Số tờ : .....

LẬP BẢNG **GIÁM THỊ 1, 2, 3** **GIÁM KHẢO 1, 2** **CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG**

ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC DUY TÂN

DANH SÁCH HỌC VIÊN DỰ THI ĐỢT 1 THÁNG 11/2026
CHỨNG CHỈ ỨNG DỤNG CNTT CHUẨN NÂNG CAO
MÔN THI: THỰC HÀNH ỨNG DỤNG

Thời gian : 18h15 **-** *27/11/2026* *- Phòng :* **610 - K7/25 Quang Trung**

TT	MÃ HỌC VIÊN	HỌ VÀ	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	LỚP	DL BT	SỐ MÁY	KÝ TÊN	ĐIỂM		GHI CHÚ
										SỐ	CHỮ	
1	29208063055	Lê Thị Hoài	Phương	02/02/2005	Quảng Trị	32SSC4						
2	29200358036	Nguyễn Hoàng Thảo	Quyên	09/10/2005	Đà Nẵng	32SSC4						
3	30206741343	Phạm Thị Như	Quyền	15/06/2006	Quảng Trị	32SSC4						
4	29206549946	Lê Ngọc	Thanh	06/09/2005	Gia Lai	32SSC4						
5	29208055445	Ngô Thị Mỹ	Thiên	06/09/2005	Quảng Trị	32SSC4						
6	29208030215	Nguyễn Thị Diệu	Thúy	13/05/2005	Quảng Trị	32SSC4						
7	29208050870	Đặng Thanh	Thùy	09/04/2005	Quảng Ngãi	32SSC4						
8	27213020338	Hồ Thanh	Tịnh	06/12/2003	Gia Lai	32SSC4						
9	29205134429	Nguyễn Thị Thùy	Trâm	06/11/2005	Đà Nẵng	32SSC4						
10	29203480382	Nguyễn Thị Ái	Trinh	11/11/2005	Đà Nẵng	32SSC4						
11	29201355558	Võ Thị Thúy	Vân	04/03/2005	Hà Tĩnh	32SSC4						
12	29204357086	Thái Đoàn Ngọc	Ánh	18/05/2005	Đà Nẵng	32SYC5						
13	28212303527	Nguyễn Kim	Bách	27/06/2004	Quảng Ngãi	32SYC5						
14	29204625740	Lê Thị Quỳnh	Châu	16/02/2005	Quảng Trị	32SYC5						
15	28212300134	Lâm Văn	Định	04/01/2003	Đắk Lắk	32SYC5						
16	30207363486	Trần Nguyễn Phương	Doanh	11/03/2005	Đắk Lắk	32SYC5						
17	30217364212	Võ Thái Hoàng	Dương	10/03/2006	Khánh Hòa	32SYC5						
18	26215342418	Lâm Hà	Duy	29/08/2002	Đắk Lắk	32SYC5						
19	29204640749	Nguyễn Thị Mỹ	Hạnh	07/11/2005	Đà Nẵng	32SYC5						

Số học viên vắng : .....; Số học viên đình chỉ : .....; Số bài thi : .....; Số tờ : .....

LẬP BẢNG **GIÁM THỊ 1, 2, 3** **GIÁM KHẢO 1, 2** **CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG**

ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC DUY TÂN

DANH SÁCH HỌC VIÊN DỰ THI ĐỢT 1 THÁNG 11/2026
CHỨNG CHỈ ỨNG DỤNG CNTT CHUẨN NÂNG CAO
MÔN THI: THỰC HÀNH ỨNG DỤNG

Thời gian : 18h15 **-** *27/11/2026* *- Phòng :* **623 - K7/25 Quang Trung**

TT	MÃ HỌC VIÊN	HỌ VÀ	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	LỚP	DL BT	SỐ MÁY	KÝ TÊN	ĐIỂM		GHI CHÚ
										SỐ	CHỮ	
1	28212300838	Phạm Ngọc	Hậu	18/11/2004	Quảng Ngãi	32SYC5						
2	29204651119	Trần Thị Thu	Hiền	10/12/2005	Quảng Trị	32SYC5						
3	30207352602	Võ Thị Thanh	Hiền	22/06/2006	Gia Lai	32SYC5						
4	29214658551	Hồ Quốc	Hoàng	23/09/2005	Đà Nẵng	32SYC5						
5	28212702716	Vĩnh Bảo	Hy	18/11/2004	Đà Nẵng	32SYC5						
6	28214645422	Nguyễn Châu	Kiệt	27/03/2004	Quảng Trị	32SYC5						
7	28208144659	Nguyễn Thị Quỳnh	Nga	02/01/2004	Quảng Trị	32SYC5						
8	30207762126	Phạm Thị Hoài	Nhi	12/10/2006	Quảng Trị	32SYC5						
9	29204632591	Lê Hồ Ngọc	Thảo	07/05/2005	Đà Nẵng	32SYC5						
10	30207263152	Vũ Điểu Ngọc	Trâm	10/01/2006	Gia Lai	32SYC5						
11	30205126933	Dương Ngọc Phương	Trinh	04/03/2006	Đà Nẵng	32SYC5						
12	28212349802	Nguyễn Văn	Trung	17/07/2004	Đà Nẵng	32SYC5						
13	29214634864	Nguyễn Hữu	Trung	01/12/2005	Đà Nẵng	32SYC5						
14	29206663818	Nguyễn Thị	Xuyến	19/10/2005	Đắk Lắk	32SYC5						
15	29209421708	Nguyễn Thị	Thanh	10/02/2005	Quảng Ngãi	32THT4						Thi lại
16	28212350269	Lê Văn Minh	Phương	05/05/2004	Quảng Nam	32THT5						Lần 1
17	30204524065	Đỗ Thị Ngọc	Phượng	04/12/2006	Quảng Nam	32THT6						Thi lại
18	30206533318	Đoàn Thị Yến	Nhi	27/02/2006	Quảng Bình	32THT8						Thi lại
19	27218230344	Bùi Văn	Sơn	20/02/2003	Quảng Ngãi	32THT8						Thi lại
20	29204634658	Huỳnh Thị Thùy	Mỹ	30/07/2005	Quảng Ngãi	32TSC3						Thi lại

Số học viên vắng : .....; Số học viên đình chỉ : .....; Số bài thi : .....; Số tờ : .....

LẬP BẢNG **GIÁM THỊ 1, 2, 3** **GIÁM KHẢO 1, 2** **CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG**